

Số: 2523 /KH-UBND

Cẩm Trung, ngày 05 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn xã Cẩm Trung

Thực hiện Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 14/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Kế hoạch số 696/KH-UBND ngày 05/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; UBND xã Cẩm Trung ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện Luật từ ngày 01/3/2027.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, hòa giải viên, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở; phát huy hiệu quả hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ cộng đồng dân cư.

c) Rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của các tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn xã sau sắp xếp đơn vị hành chính, kịp thời củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động.

d) Gắn công tác hòa giải ở cơ sở với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh và giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 1774/QĐ-TTg, Kế hoạch số 696/KH-UBND của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Xác định rõ nội dung, thời gian và trách nhiệm của từng phòng, ngành, đơn vị, tổ chức và thôn; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả, không chồng chéo.

c) Việc triển khai phải phù hợp với điều kiện thực tế của xã Cẩm Trung, ưu tiên củng cố tổ chức, nâng cao năng lực hòa giải viên và giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Tổ chức quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, hòa giải viên và các lực lượng có liên quan.

Lồng ghép việc quán triệt, triển khai Luật với các hội nghị, cuộc họp, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của xã và các thôn.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các phòng, ngành liên quan và Trưởng các thôn.

Thời gian: Quý I và Quý II năm 2027; thực hiện thường xuyên khi có văn bản mới.

2. Tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở

a) Lồng ghép nội dung Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành vào chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của xã.

b) Tuyên truyền về vị trí, vai trò, nguyên tắc, phạm vi hòa giải; quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong công tác hòa giải ở cơ sở.

c) Tăng cường tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, các hội nghị, sinh hoạt tại thôn, tổ chức đoàn thể và các hình thức phù hợp khác.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên.

Thời gian: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát các quy định, văn bản có liên quan

Rà soát các văn bản, quy định đang áp dụng tại địa phương có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở; kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp, chồng chéo hoặc cần sửa đổi, bổ sung để tham mưu xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

Thời gian: Hoàn thành theo thời hạn, hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

4. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên

a) Rà soát, đánh giá thực trạng **09 tổ hòa giải và 68 hòa giải viên** trên địa bàn xã; đánh giá số lượng, thành phần, năng lực, mức độ tham gia hoạt động và kết quả hòa giải của từng tổ.

b) Rà soát sự phù hợp của tổ hòa giải với địa bàn dân cư sau sắp xếp thôn; xác định những tổ hòa giải, hòa giải viên cần củng cố, kiện toàn hoặc thay thế.

c) Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và Trưởng các thôn tham mưu kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm thành phần, số lượng và điều kiện hoạt động theo quy định.

d) Tăng cường lựa chọn những người có uy tín, hiểu biết pháp luật, có kỹ năng vận động, thuyết phục và am hiểu tình hình địa bàn tham gia công tác hòa giải.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Trưởng các thôn và các tổ chức có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành rà soát trong Quý IV năm 2026; kiện toàn khi có yêu cầu và thực hiện thường xuyên hằng năm.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải

a) Cử công chức được giao tham mưu công tác hòa giải và hòa giải viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

b) Chủ động tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên, tập trung vào các kỹ năng: nắm bắt thông tin, xác định mâu thuẫn, vận động thuyết phục, áp dụng pháp luật, lập hồ sơ và theo dõi kết quả hòa giải.

c) Chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ đối với các lĩnh vực thường phát sinh mâu thuẫn tại địa phương như đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, môi trường, tranh chấp trong cộng đồng dân cư.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Công an xã, các phòng, ngành liên quan, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên.

Thời gian: Hằng năm và theo yêu cầu của cấp trên.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ hòa giải

Các tổ hòa giải chủ động nắm bắt tình hình trong cộng đồng dân cư; kịp thời phát hiện, vận động và hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh.

Trưởng các thôn phối hợp với Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể và tổ hòa giải tăng cường vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

Đối với các vụ việc phức tạp, có liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc vượt quá phạm vi hòa giải, tổ hòa giải kịp thời báo cáo Trưởng thôn và UBND xã để được hướng dẫn, xử lý theo quy định; không để vụ việc phát sinh thành điểm nóng hoặc kéo dài.

Chủ trì thực hiện: Các tổ hòa giải.

Phối hợp: Trưởng các thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức liên quan.

Theo dõi, hướng dẫn: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Thời gian: Thường xuyên.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả

Theo dõi tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các tổ hòa giải thực hiện đúng quy định.

Định kỳ tổng hợp số lượng vụ việc tiếp nhận, số vụ việc hòa giải thành, không thành; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của các tổ hòa giải để tham mưu UBND xã chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Lồng ghép nội dung báo cáo công tác hòa giải ở cơ sở với chế độ báo cáo công tác tư pháp theo hướng dẫn của cấp trên.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Các tổ hòa giải, Trưởng các thôn và các đơn vị liên quan.

Thời gian: Thường xuyên, định kỳ hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Chủ trì	Phối hợp
1	Quán triệt, triển khai Luật và văn bản hướng dẫn	Quý I-II/2027	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành, MTTQ, thôn
2	Tuyên truyền, phổ biến Luật	Quý IV/2026 và thường xuyên	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng VHXX, Trung tâm DVTH, MTTQ, thôn
3	Rà soát văn bản có liên quan	Quý IV/2026 và theo hướng dẫn	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành
4	Rà soát 09 tổ hòa giải, 68 hòa giải viên	Quý IV/2026	Văn phòng HĐND-UBND	MTTQ, Trưởng các thôn
5	Củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên	Quý IV/2026 và thường xuyên	Văn phòng HĐND-UBND	MTTQ, Trưởng các thôn
6	Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ	Hằng năm	Văn phòng HĐND-UBND	Các đơn vị liên quan
7	Nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải	Thường xuyên	Các tổ hòa giải	Trưởng thôn, MTTQ, đoàn thể
8	Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo	Thường xuyên, định kỳ	Văn phòng HĐND-UBND	Các tổ hòa giải, thôn

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện.

Chủ động tham mưu các nội dung thuộc trách nhiệm của UBND xã; phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các hình thức phù hợp.

3. Công an xã

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phối hợp nắm tình hình, phòng ngừa và giải quyết các mâu thuẫn trong Nhân dân; tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ khi có yêu cầu.

4. Các phòng, ngành, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp cung cấp thông tin, hướng dẫn chuyên môn và tham gia giải quyết các vụ việc hòa giải có liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Đề nghị phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tham gia củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức thành viên trong hòa giải các mâu thuẫn tại cộng đồng dân cư.

6. Trưởng các thôn

Tổ chức rà soát, đánh giá hoạt động của tổ hòa giải và hòa giải viên tại thôn; phối hợp đề xuất củng cố, kiện toàn khi cần thiết.

Chỉ đạo phối hợp giữa tổ hòa giải, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức ở thôn trong việc nắm tình hình, phát hiện và hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong Nhân dân.

Định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo tình hình, kết quả hoạt động hòa giải về UBND xã qua Văn phòng HĐND và UBND xã.

7. Chế độ báo cáo

Các tổ hòa giải, Trưởng các thôn và các đơn vị liên quan thực hiện báo cáo tình hình, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở theo yêu cầu của UBND xã và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

Giao Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo với UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ngành, Trưởng các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, tham mưu giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực: Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Viết Chiến